

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT QUẢNG BÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ
PHẦN BAO BÌ PHONG NHA**

A. MỤC LỤC

Tên mục	Trang
Tổ chức chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản công bố thông tin	1
Giải thích từ ngữ, từ viết tắt	1-2
Giới thiệu về tổ chức là chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng	2
Tình hình và đặc điểm của công ty cổ phần có góp của chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng	2-5
Phương án tổ chức thực hiện chuyển nhượng cổ phần	5-6
Mục đích chuyển nhượng cổ phần	6
Các đối tác liên quan tới đợt chuyển nhượng cổ phần	6
Báo cáo của chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng về nội dung thông tin trong bản công bố thông tin liên quan đến chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng.	6
Đại diện chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng ký, đóng dấu	6

B. NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Tổ chức chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng.
 - Tên tổ chức sở hữu cổ phần chuyển nhượng: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Bình.
 - Đại diện là Ông: **Hoàng Minh Tuấn** Chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc.
- Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

II. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, TỪ VIẾT TẮT

- Giải thích từ ngữ.
 - Chủ sở hữu cổ phần chuyển nhượng là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Bình.
 - Doanh nghiệp có cổ phần chuyển nhượng là Công ty cổ phần Bao bì Phong Nha.

2. Các từ viết tắt.

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- TNHH: Trách nhiệm hữu hạn.
- MTV: Một thành viên.
- XSKT: Xổ số kiến thiết.
- HĐKD: Hoạt động kinh doanh.

III. GIỚI THIỆU TỔ CHỨC CHỦ SỞ HỮU CỔ PHẦN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Quá trình hình thành và phát triển.

- Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình trước đây là Công ty XSKT Quảng Bình, thành lập ngày 30/8/1989 theo Quyết định số 174/QĐ/UB và thành lập lại theo Quyết định số 19/QĐ-UB ngày 01/10/1992 của UBND tỉnh.

- Năm 2007, UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 về việc chuyển đổi Công ty XSKT Quảng Bình thành Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Công ty).

- Từ 16/6/2008, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Mã số doanh nghiệp (đăng ký thay đổi lần 7) số: 3100135165, ngày 29/2/2024.

- Ngành, nghề kinh doanh chính là XSKT, ngoài ra Công ty còn kinh doanh các loại bao bì carton và dịch vụ nhà khách.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8B đường Hương Giang, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Mọi quan hệ với công ty cổ phần có cổ phần đầu tư cần chuyển nhượng: Cổ đông.

3. Số cổ phần sở hữu: 362.752 cổ phần (chiếm tỷ lệ 38,96% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Quá trình hình thành và phát triển.

- Công ty Cổ phần bao bì Phong Nha trước đây là Công ty TNHH MTV Bao bì Phong Nha, mã số doanh nghiệp số 2904000096, ngày 09/9/2008.

- Năm 2009, chuyển đổi thành Công ty cổ phần bao bì Phong Nha, mã số doanh nghiệp số 3100426284, ngày 25/11/2009.

- Công ty Cổ phần Bao bì Phong Nha có 2 cổ đông chính sáng lập là Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình và Công ty cổ phần In Quảng Bình, được chính thức khởi công ngày 08/8/2008, với tổng mức đầu tư trên 10 tỷ đồng, trong đó vốn góp của 2 Công ty chiếm khoảng 70%, nguồn vốn vay ngân hàng và huy động khác chiếm khoảng 30%. Hiện tại, Công ty có 01 hệ thống nhà xưởng với tổng diện tích 2.700 m², gồm: kho nguyên liệu, kho thành phẩm, nhà điều hành, nhà ăn ca, gara xe và trạm biến áp điện, hệ thống lò hơi. Nhà máy có công suất thiết kế là 10 triệu m² sản phẩm/năm, với dây chuyền Carton sóng từ 3 đến 7 lớp của hãng UCHIDA - Nhật Bản, cùng hệ thống thiết bị gia công, tạo hình, in ấn

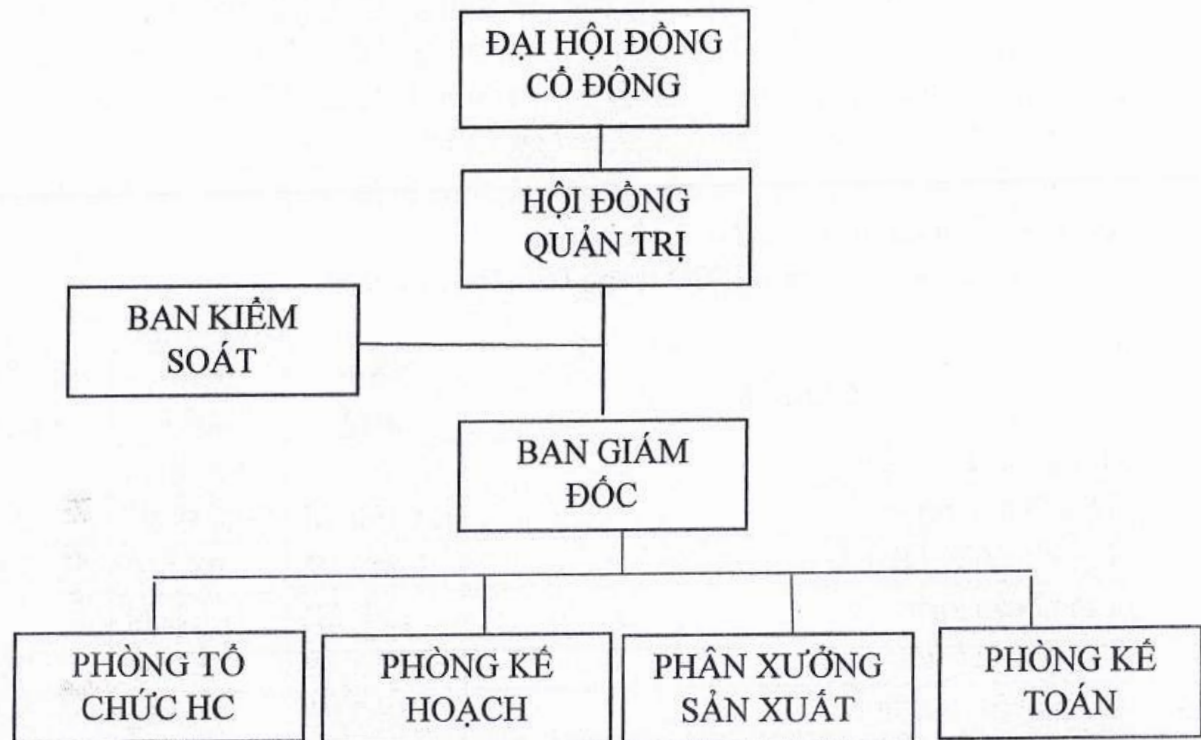
nhãn mác, thiết bị hoàn chỉnh sản phẩm, các thiết bị phụ trợ, phương tiện vận tải, xếp dỡ do Nhật Bản, Đài Loan và Trung Quốc sản xuất.

- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Vốn điều lệ: 9.312.000.000 đồng; tương đương 931.200 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

- Mã số thuế của Công ty: 3100426284.

2. Cơ cấu tổ chức công ty.



- Đại hội đồng cổ đông: Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và quyết định mức tiền lương, thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị; Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Hội đồng quản trị: Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm; Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; Quyết định giá bán cổ phần; Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp; Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Ban Giám đốc: Thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua; Chịu trách nhiệm

310013516
CÔNG
TNHH
10T THÂN
Ổ SỔ KIẾP
QUẢNG B
H HỚI - T.

3

trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Thực thi kế hoạch kinh tế, tài chính hàng năm đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Ban Kiểm soát: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Các phòng ban, phân xưởng sản xuất thực hiện công việc dưới sự điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

3. Báo cáo kết quả HĐKD trong 02 năm gần nhất.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	16.095,72	14.878,99	92,44
Doanh thu thuần	25.566,35	20.739,91	81,12
Lợi nhuận từ HĐKD	1.266,92	980,62	77,40
Lợi nhuận khác	(33,78)	1,29	
Lợi nhuận trước thuế	1.233,15	981,91	79,63
Lợi nhuận sau thuế	967,92	767,52	79,30
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	86,24	85,17	98,78

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
a) Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,40	1,80
b) Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,79	0,97
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
a) Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,40	0,34
b) Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,70	0,55
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
a) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,79	3,70
b) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	10,07	7,86
c) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,01	5,16
d) Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,96	4,73
e) Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	10,39	8,24
f) Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	0,10	0,08

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	
		Kế hoạch	So với 2023 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	27.777,78	133,93
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	600,00	78,17
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,16	58,37
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	6,14	78,17
Tỷ lệ chia cổ tức	%	0,06	85,47

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...).

Hợp đồng thuê đất số 23/HĐTD ngày 27/3/2009, trong đó:

- Diện tích đất thuê: 10.754,3 m² (mười ngàn bảy trăm năm mươi bốn phẩy ba mét vuông).

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích đo chỉnh lý địa chính thửa đất số 41, tờ bản đồ địa chính số 08, phường Bắc Lý, tỷ lệ 1/2000 được Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình công nhận ngày 5/7/2008.

- Thời hạn cho thuê đất đến ngày 22/7/2058.

- Giá tiền thuê đất: 3.200 đồng/m²/năm (ba ngàn hai trăm đồng trên một mét vuông trên một năm). Giá tiền thuê đất được ổn định từ ngày 26/7/2008 đến 26/7/2012. Hết thời hạn trên, giá tiền thuê đất được tính lại theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn. Không.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

1. Loại cổ phần: Phổ thông.

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/một (01) cổ phần.

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 362.752 cổ phần (chiếm tỷ lệ 38,96% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

4. Giá khởi điểm đấu giá: 11.569 đồng/một (01) cổ phần.

5. Phương pháp tính giá khởi điểm: Hợp đồng thuê Công ty cổ phần Giám định và Thẩm định giá Phương Đông định giá doanh nghiệp theo Phương pháp tài sản và Phương pháp tỷ số bình quân.

6. Phương thức chuyển nhượng cổ phần: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

7. Tổ chức đấu giá: Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng cổ phần: Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến: Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế). Không.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần. Không.

12. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán). Không.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng cổ phần (như hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin, chuyển nhượng vốn tại các ngân hàng thương mại cổ phần và các thông tin khác chưa có trong quy chế đấu giá và bản công bố thông tin này). Công khai theo quy định của Quy chế đấu giá.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG

Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 và Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình, với mục tiêu rút toàn bộ vốn đầu tư ngoài ngành của Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình vào Công ty cổ phần Bao bì Phong Nha để tập trung vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính XSKT.

VII. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

1. Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Bình.
2. Công ty cổ phần In Quảng Bình.
3. Công ty cổ phần Bao bì Phong Nha.
4. Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG.

1. Vay ngắn hạn Ngân hàng ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng cho vay số 1710/2023 ngày 17/10/2023.

2. Dư nợ vay ngắn hạn đến thời điểm 30/9/2024 là: 2.131.397.118 đồng (hai tỷ, một trăm ba mươi một triệu, ba trăm chín mươi bảy ngàn, một trăm mười tám đồng).

Nơi nhận:

- Website tỉnh Quảng Bình;
- Website Công ty; (để đăng TB);
- TTDV đấu giá tài sản tỉnh QB;
- Công ty CP Bao bì Phong Nha;
- BGĐ; KSV Công ty;
- Phòng TCKT; KSNB;
- Lưu VT.


CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Tuấn